

CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG THÀNH AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG THÀNH AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH AN ADVERTISING AND LIGHTING SOLUTIONS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THANH AN ADVERTISING

2. Mã số doanh nghiệp: 0108755729

3. Ngày thành lập: 24/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 334 Phan Trọng Tuệ, Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0822799199

Fax:

Email: quangcaothanhan2017@gmail.com. Website: com/vuongdinhadv@gmail.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo	7310
2.	In ấn	1811
3.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đĩa vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, + Đèn trên đường băng sân bay;	4321(Chính)
4.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: - Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt, - Sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện và bộ mô tơ máy phát điện, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi, - Sửa chữa và bảo dưỡng các role và bộ điều khiển công nghiệp, - Sửa chữa và bảo dưỡng pin và ắc quy, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng, - Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện;	3314
5.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
6.	Sản xuất sợi	1311
7.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
8.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
9.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079

10.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
11.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
12.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
13.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
14.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
15.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
16.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
17.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2023
18.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp bảng chữ điện tử;	2630
19.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp má phanh di động;	2814
20.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Quay phim, chụp ảnh và quay video;	7420
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; (Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 100/2018/NĐ-CP) - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Tư vấn thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; (Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 100/2018/NĐ-CP)	7110
22.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
23.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
24.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
25.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621

26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
30.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển;	4390
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng ô tô (theo hợp đồng);	4932
33.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: mua bán hàng trang trí nội, ngoại thất, hàng thủ công mỹ nghệ;	4649
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

35.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại cửa bằng nhôm, nhựa, sắt, thép, inox;	3290
36.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn các loại cửa bằng nhôm, nhựa, sắt, thép, inox;	4663
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: lắp đặt hệ thống thiết bị camera giám sát;	3320
39.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Mua bán hệ thống thiết bị camera giám sát;	4742
40.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất thiết bị điện, điện tử dân dụng;	2790
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh thiết bị điện, điện tử dân dụng;	4659
42.	Xây dựng nhà để ở	4101
43.	Xây dựng nhà không để ở	4102
44.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
49.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
50.	Xây dựng công trình thủy	4291
51.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
52.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
54.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: -Đại lý bán hàng hóa	4610
56.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
57.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Ho và tên: NGUYỄN VĂN

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034090001578

Ngày cấp: 15/02/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 16, Xã Nam Hồng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số 334 Phan Trọng Tuệ, Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 17/08/1990 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 034090001578

Ngày cấp: 15/02/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 16, Xã Nam Hồng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số 334 Phan Trọng Tuệ, Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội